

Số: /KH-UBND

Thanh Hoá, ngày tháng năm 2022

## **KẾ HOẠCH**

### **Triển khai thực hiện Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg ngày 28/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa**

Thực hiện Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg ngày 28 tháng 3 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động;

Căn cứ Quyết định số 1521/QĐ-UBND ngày 05 tháng 5 năm 2022 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc ủy quyền cho UBND các huyện, thị xã, thành phố phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động theo quy định tại Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg ngày 28/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ;

UBND tỉnh Thanh Hóa ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

## **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU, NGUYÊN TẮC HỖ TRỢ**

### **1. Mục đích**

- Phổ biến, quán triệt các nội dung của Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg đến các sở, ban, ngành, tổ chức, cơ quan, đơn vị, UBND các huyện, thị xã, thành phố (dưới đây viết tắt là UBND cấp huyện), người lao động, người sử dụng lao động và cá nhân có liên quan nhằm nâng cao nhận thức, hiểu rõ tầm quan trọng và tạo sự đồng thuận cao trong quá trình triển khai thực hiện.

- Triển khai thực hiện kịp thời, đồng bộ, nhất quán Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg ngày 28/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động, góp phần phục hồi sản xuất, kinh doanh, đảm bảo đời sống và việc làm cho người lao động trên địa bàn tỉnh.

### **2. Yêu cầu**

- Xác định rõ trách nhiệm của các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện và các tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc triển khai thực hiện.

- Triển khai, thực hiện hỗ trợ đảm bảo đúng quy định theo Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg ngày 28/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động và các văn bản hướng dẫn của Trung ương, tỉnh; bảo đảm yêu cầu an toàn về phòng, chống dịch COVID-19.

- Các cấp, các ngành tăng cường công tác kiểm tra, giám sát tiến độ, kết quả thực hiện nhiệm vụ được UBND tỉnh giao; kịp thời phát hiện, xử lý các vướng mắc phát sinh thuộc thẩm quyền hoặc báo cáo UBND tỉnh để có ý kiến chỉ đạo thực hiện.

### **3. Nguyên tắc hỗ trợ**

- Bảo đảm hỗ trợ kịp thời, đúng đối tượng, công khai, minh bạch, đến tận tay đối tượng được thụ hưởng, không trùng lặp, không bỏ sót đối tượng, không để lợi dụng, trục lợi chính sách.

- Không hỗ trợ đối với người lao động không đề nghị được hỗ trợ.

- Trường hợp người lao động làm việc theo hợp đồng lao động cho nhiều người sử dụng lao động thì được hỗ trợ tại nơi tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc.

- Mỗi đối tượng chỉ được hỗ trợ 01 lần trong 01 tháng và không quá 03 tháng.

## **II. NỘI DUNG, ĐỐI TƯỢNG, ĐIỀU KIỆN, MỨC, THỜI GIAN HỖ TRỢ VÀ HỒ SƠ, TRÌNH TỰ, THỦ TỤC THỰC HIỆN**

### **1. Hỗ trợ người lao động đang làm việc trong doanh nghiệp**

#### **1.1. Đối tượng và điều kiện hỗ trợ**

Người lao động được hỗ trợ tiền thuê nhà khi có đủ các điều kiện sau:

a) Đang làm việc trong doanh nghiệp tại các khu công nghiệp, khu kinh tế trên địa bàn tỉnh, gồm: Khu kinh tế Nghi Sơn, khu công nghiệp Lễ Môn, khu công nghiệp Đình Hương - Tây Bắc Ga, khu công nghiệp Bim Sơn.

b) Ở thuê, ở trọ trong khoảng thời gian từ ngày 01 tháng 02 năm 2022 đến ngày 30 tháng 6 năm 2022.

c) Có hợp đồng lao động không xác định thời hạn hoặc hợp đồng lao động xác định thời hạn từ 01 tháng trở lên được giao kết và bắt đầu thực hiện trước ngày 01 tháng 4 năm 2022.

d) Đang tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc (có tên trong danh sách tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc của cơ quan bảo hiểm xã hội) tại tháng liền kề trước thời điểm doanh nghiệp lập danh sách lao động đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà.

Trường hợp người lao động không thuộc đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc theo quy định tại khoản 4 Điều 2 Nghị định số 115/2015/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội về bảo hiểm xã hội bắt buộc thì phải có tên trong danh sách trả lương của doanh nghiệp của tháng liền kề trước thời điểm doanh nghiệp lập danh sách lao động đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà.

#### **1.2. Mức, thời gian hỗ trợ và phương thức chi trả**

- Mức hỗ trợ: 500.000 đồng/người/tháng.

- Thời gian hỗ trợ: Tối đa 3 tháng.

- Phương thức chi trả: Hằng tháng.

#### **1.3. Hồ sơ đề nghị hỗ trợ**

- Đối với người lao động: Đơn đề nghị theo Mẫu số 01.

- Đối với doanh nghiệp:

+ Danh sách người lao động đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà có xác nhận của cơ quan bảo hiểm xã hội theo Mẫu số 02.

+ Trường hợp trong danh sách có người lao động không thuộc đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc thì hồ sơ đề nghị cần có thêm bản sao danh sách trả lương của tháng liền kề trước thời điểm doanh nghiệp lập danh sách lao động đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà.

#### **1.4. Trình tự, thủ tục thực hiện**

**Bước 1.** Người lao động đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà theo Mẫu số 01 để gửi doanh nghiệp tổng hợp (người lao động chịu trách nhiệm về tính chính xác thông tin theo quy định tại khoản 1 Điều 4 Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg).

**Bước 2.** Doanh nghiệp tổng hợp danh sách người lao động đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà theo Mẫu số 02 và niêm yết công khai tại nơi làm việc ít nhất 03 ngày làm việc. Trường hợp có ý kiến phản ánh về đối tượng và điều kiện hỗ trợ, doanh nghiệp tiến hành xác minh đảm bảo đúng đối tượng và điều kiện hỗ trợ theo quy định trong vòng 02 ngày làm việc.

Doanh nghiệp gửi danh sách người lao động đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà theo Mẫu số 02 đến cơ quan bảo hiểm xã hội để xác nhận người lao động đang tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc. Doanh nghiệp lập danh sách người lao động đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà theo từng tháng và có thể đề nghị cơ quan bảo hiểm xã hội xác nhận gộp 02 tháng hoặc 03 tháng.

**Bước 3.** Trong 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đề nghị, cơ quan bảo hiểm xã hội xác nhận việc tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc của người lao động.

**Bước 4.** Doanh nghiệp gửi hồ sơ theo quy định đến UBND cấp huyện nơi đặt trụ sở chính hoặc chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm sản xuất, kinh doanh. Doanh nghiệp có thể gửi hồ sơ đề nghị hỗ trợ gộp 02 tháng hoặc 03 tháng.

Thời gian tiếp nhận hồ sơ chậm nhất đến hết ngày 15 tháng 8 năm 2022.

**Bước 5.** UBND cấp huyện thành lập Hội đồng thẩm định thực hiện chính hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động gồm: Chủ tịch UBND cấp huyện hoặc Phó Chủ tịch UBND cấp huyện là Chủ tịch Hội đồng; các thành viên gồm: Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính, đại diện các phòng, ban có liên quan; đại diện các cơ quan: Bảo hiểm xã hội, Công an, Ban Quản lý khu kinh tế Nghi Sơn và các Khu công nghiệp, các tổ chức chính trị xã hội: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, Liên đoàn Lao động, Hội Phụ nữ, Hội Cựu Chiến binh, Hội Nông dân, Đoàn thanh niên.

Trong 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ, Hội đồng thẩm định tiến hành họp, thẩm định hồ sơ, trình UBND cấp huyện (kèm theo Biên bản họp Hội đồng).

**Bước 6.** Trong 02 ngày làm việc, UBND cấp huyện ban hành quyết định phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ; đồng thời chỉ đạo thực hiện chi trả hỗ trợ.

Trường hợp không phê duyệt, UBND cấp huyện thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do.

**Bước 7.** Trong 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được kinh phí hỗ trợ của UBND cấp huyện, doanh nghiệp thực hiện chi trả cho người lao động.

### **1.5. Cách thức thực hiện**

Doanh nghiệp thực hiện theo một trong các hình thức sau:

- Nộp hồ sơ trực tiếp;
- Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích;
- Nộp trực tuyến.

## **2. Hỗ trợ người lao động quay trở lại thị trường lao động**

### **2.1. Đối tượng và điều kiện hỗ trợ**

Người lao động được hỗ trợ tiền thuê nhà khi có đủ các điều kiện sau:

a) Đang làm việc trong doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh có đăng ký kinh doanh tại các khu công nghiệp, khu kinh tế trên địa bàn tỉnh, gồm: Khu kinh tế Nghi Sơn, khu công nghiệp Lễ Môn, khu công nghiệp Đình Hương - Tây Bắc Ga, khu công nghiệp Bim Sơn.

b) Ở thuê, ở trọ trong khoảng thời gian từ ngày 01 tháng 4 năm 2022 đến ngày 30 tháng 6 năm 2022.

c) Có hợp đồng lao động không xác định thời hạn hoặc hợp đồng lao động xác định thời hạn từ 01 tháng trở lên được giao kết và thực hiện trong khoảng thời gian từ ngày 01 tháng 4 năm 2022 đến ngày 30 tháng 6 năm 2022, trừ hợp đồng lao động giao kết tiếp nối của hợp đồng lao động đã giao kết và thực hiện trước đó.

d) Đang tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc (có tên trong danh sách tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc của cơ quan bảo hiểm xã hội) tại tháng liền kề trước thời điểm người sử dụng lao động lập danh sách lao động đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà.

Trường hợp người lao động không thuộc đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc theo quy định tại khoản 4 điều 2 Nghị định số 115/2015/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội về bảo hiểm xã hội bắt buộc, người lao động mới tuyển dụng và có giao kết hợp đồng lao động nhưng chưa có tên trong danh sách tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc của cơ quan bảo hiểm xã hội thì phải có tên trong danh sách trả lương của người sử dụng lao động của tháng liền kề trước thời điểm người sử dụng lao động lập danh sách lao động đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà.

### **2.2. Mức, thời gian hỗ trợ và phương thức chi trả**

- Mức hỗ trợ: 1.000.000 đồng/người/tháng.
- Thời gian hỗ trợ: Tối đa 3 tháng.
- Phương thức chi trả: Hằng tháng.

### **2.3. Hồ sơ đề nghị hỗ trợ**

- Đối với người lao động: Đơn đề nghị theo Mẫu số 01.

- Đối với người sử dụng lao động:

+ Danh sách người lao động đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà có xác nhận của cơ quan bảo hiểm xã hội theo Mẫu số 03.

+ Trường hợp trong danh sách có người lao động không thuộc đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc, người lao động mới tuyển dụng và có giao kết hợp đồng lao động nhưng chưa có tên trong danh sách tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc của cơ quan bảo hiểm xã hội thì hồ sơ đề nghị hỗ trợ cần có thêm bản sao danh sách trả lương của tháng liền kề trước thời điểm người sử dụng lao động lập danh sách lao động đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà.

#### **2.4. Trình tự, thủ tục thực hiện**

**Bước 1.** Người lao động đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà theo Mẫu số 01 để gửi người sử dụng lao động tổng hợp (người lao động chịu trách nhiệm về tính chính xác thông tin theo quy định tại khoản 1 điều 8 Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg).

**Bước 2.** Người sử dụng lao động tổng hợp danh sách người lao động đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà theo Mẫu số 03 và niêm yết công khai tại nơi làm việc ít nhất 03 ngày làm việc. Trường hợp có ý kiến phản ánh về đối tượng và điều kiện hỗ trợ, người sử dụng lao động tiến hành xác minh đảm bảo đúng đối tượng và điều kiện hỗ trợ theo quy định trong vòng 02 ngày làm việc.

Trước ngày 15 hằng tháng, người sử dụng lao động gửi danh sách người lao động đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà theo Mẫu số 03 đến cơ quan bảo hiểm xã hội để xác nhận người lao động đang tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc.

**Bước 3.** Trong 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đề nghị, cơ quan bảo hiểm xã hội xác nhận việc tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc của người lao động.

**Bước 4.** Người sử dụng lao động gửi hồ sơ theo quy định đến UBND cấp huyện nơi đặt trụ sở chính hoặc chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm sản xuất, kinh doanh. Thời gian tiếp nhận hồ sơ chậm nhất đến hết ngày 15 tháng 8 năm 2022.

Trường hợp người sử dụng lao động là hộ kinh doanh thì gửi kèm theo đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà của người lao động theo Mẫu số 01.

**Bước 5.** Trong 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ, Hội đồng thẩm định được thành lập theo quy định tại Bước 5, tiểu mục 1.4, mục 1, mục III Kế hoạch này tiến hành họp, thẩm định hồ sơ, trình UBND cấp huyện (kèm theo Biên bản họp Hội đồng).

**Bước 6.** Trong 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, UBND cấp huyện ban hành quyết định phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ; đồng thời chỉ đạo thực hiện chi trả hỗ trợ.

Trường hợp không phê duyệt, UBND cấp huyện thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do.

**Bước 7.** Trong 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được kinh phí hỗ trợ của UBND cấp huyện, người sử dụng lao động thực hiện chi trả cho người lao động.

## **2.5. Cách thức thực hiện**

Người sử dụng lao động thực hiện theo một trong cách hình thức sau:

- Nộp trực tiếp;
- Qua dịch vụ bưu chính công ích;
- Nộp trực tuyến.

## **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội**

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tuyên truyền, hướng dẫn, tổ chức triển khai thực hiện Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg ngày 28/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch này trên địa bàn toàn tỉnh đảm bảo kịp thời, đúng quy định.

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách hỗ trợ đối với người lao động theo quy định. Kịp thời hướng dẫn hoặc đề xuất UBND tỉnh và cấp có thẩm quyền các giải pháp để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện.

- Theo dõi, tổng hợp, cập nhật báo cáo tình hình, kết quả thực hiện chính sách hỗ trợ các đối tượng theo Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg và Kế hoạch này vào ngày 20 hàng tháng.

### **2. Bảo hiểm xã hội tỉnh**

- Chỉ đạo Bảo hiểm xã hội các huyện, thị xã, thành phố hướng dẫn, xác nhận tình trạng tham gia Bảo hiểm xã hội của người lao động cho người sử dụng lao động thực hiện các thủ tục, hồ sơ liên quan.

- Chỉ đạo Bảo hiểm xã hội các huyện, thị xã, thành phố tham gia Hội đồng thẩm định thực hiện chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động do UBND cấp huyện thành lập.

### **3. Sở Tài chính**

- Trên cơ sở đề nghị của các địa phương, đơn vị, phối hợp với Kho bạc nhà nước tỉnh đề nghị Trung ương cấp kinh phí hỗ trợ kịp thời để đảm bảo thực hiện các chính sách hỗ trợ theo quy định.

- Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện thanh toán, quyết toán kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ theo đúng quy định hiện hành.

- Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ban Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các Khu công nghiệp trong việc kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện chính sách.

### **4. Kho bạc Nhà nước tỉnh**

Có trách nhiệm xác nhận kết quả thực chi qua Kho bạc Nhà nước kinh phí hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động của UBND các huyện, thị xã, thành phố làm căn cứ đề nghị cấp có thẩm quyền hỗ trợ kinh phí.

## **5. Ban Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các Khu công nghiệp**

- Thông tin, tuyên truyền hướng dẫn các doanh nghiệp trong phạm vi hỗ trợ về nội dung các chính sách hỗ trợ: Đối tượng, điều kiện, mức hỗ trợ, hồ sơ đề nghị và trình tự, thủ tục;

- Tham gia Hội đồng thẩm định thực hiện chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động do UBND cấp huyện thành lập.

- Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Tài chính, UBND cấp huyện kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động.

## **6. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

Phối hợp tổ chức tuyên truyền cho các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh có đăng ký kinh doanh nắm rõ chính sách hỗ trợ đối với người sử dụng lao động và người lao động có quan hệ lao động.

## **7. Công an tỉnh**

- Hướng dẫn cập nhật kết quả hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động kết nối với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để xác thực thông tin người lao động.

- Chỉ đạo Công an cấp huyện tham gia Hội đồng thẩm định thực hiện chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động do UBND cấp huyện thành lập.

## **8. Sở Thông tin và Truyền thông**

Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo chí trên địa bàn tỉnh, hệ thống truyền thanh cơ sở tăng cường tổ chức tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương, người lao động, người sử dụng lao động và Nhân dân trên địa bàn tỉnh về các nội dung được quy định tại Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg ngày 28/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch này.

## **9. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Thanh Hóa**

Chủ động, phối hợp các cơ quan có liên quan thực hiện các bản tin, phóng sự tuyên truyền, phổ biến về các nội dung của chính sách hỗ trợ, quá trình triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh theo Quyết định số 08/QĐ-TTg và Kế hoạch này.

## **10. Các sở, ban, ngành có liên quan**

- Tích cực thông tin, tuyên truyền về các nội dung chính sách hỗ trợ Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg và Kế hoạch này đến các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan để biết và thực hiện.

- Triển khai, hướng dẫn các đơn vị, tổ chức, cá nhân thực hiện các nội dung theo Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg và Kế hoạch này trong phạm vi và nội dung, nhiệm vụ có liên quan đến lĩnh vực do sở, ban, ngành quản lý.

## **11. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội**

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh chủ trì, phối hợp với các tổ chức thành viên, các sở, ngành, đoàn thể, địa phương tổ chức tuyên truyền, thông tin về

Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg và Kế hoạch này. Chỉ đạo Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức thành viên các cấp giám sát việc thực hiện chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động tại địa phương theo quy định.

- Liên đoàn Lao động tỉnh: Tuyên truyền, phổ biến rộng rãi chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động theo Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg và Kế hoạch này đến các tổ chức Công đoàn, người lao động để biết, thực hiện.

## **12. UBND các huyện, thị xã, thành phố**

- Chỉ đạo, quán triệt, tuyên truyền sâu rộng đến các cơ quan, tổ chức, đơn vị và nhân dân trên địa bàn về Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg và Kế hoạch này.

- Chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện, hướng dẫn chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động tại địa phương; tiếp nhận hồ sơ, rà soát, xác định đối tượng, thẩm định, trình phê duyệt danh sách, kinh phí hỗ trợ, bố trí kinh phí để người sử dụng lao động thực hiện chi trả cho người lao động và chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh về kết quả thực hiện tại địa phương.

- Thành lập Hội đồng thẩm định thực hiện chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động trên địa bàn theo quy định.

- Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn và UBND cấp xã phối hợp với lực lượng công an cập nhật, kiểm tra, xác minh thông tin đối tượng được hỗ trợ trên hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư đảm bảo việc hỗ trợ đúng đối tượng, tránh trùng lặp, lợi dụng chính sách để trục lợi, vi phạm pháp luật.

- Trong khi chờ ngân sách cấp trên hỗ trợ kinh phí thực hiện chính sách, để kịp thời chi trả kinh phí hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động, UBND cấp huyện chủ động bố trí kinh phí ngân sách cấp mình (50% nguồn dự phòng ngân sách địa phương; nguồn kết dư; tăng thu tiết kiệm chi,...) để triển khai thực hiện. Trên cơ sở số thực chi của UBND cấp huyện (có xác nhận của Kho bạc Nhà nước), UBND tỉnh sẽ xem xét hỗ trợ kinh phí cho UBND cấp huyện. Trường hợp có khó khăn về nguồn ngân sách thì báo cáo Sở Tài chính để tổng hợp và trình cấp có thẩm quyền quyết định.

- Chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị có liên quan quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí hỗ trợ theo đúng quy định tại Kế hoạch này. Quản lý chặt chẽ đối tượng thụ hưởng trên địa bàn để kiểm tra, đối chiếu, thẩm định theo thẩm quyền; theo dõi, cập nhật, giám sát chặt chẽ việc chi trả cho người lao động.

- Ngày 20 hằng tháng, báo cáo kết quả thực hiện chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Tài chính để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

## **13. Các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn tỉnh**

- Tuyên truyền, phổ biến chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà đến người lao động. Tổng hợp, lập danh sách người lao động đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà đảm bảo chính xác, minh bạch về đối tượng và điều kiện hưởng quy định tại Điều 4,



Điều 8 Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg. Bảo quản, lưu trữ đơn đề nghị hỗ trợ thuê nhà của người lao động tối thiểu 5 năm.

- Thực hiện các trình tự, thủ tục theo quy định tại Điều 7, Điều 11 Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg làm cơ sở cho UBND cấp huyện thẩm định, phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động.

- Thực hiện chi trả tiền hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động theo quy định tại Kế hoạch này.

#### **14. Chế độ thông tin, báo cáo**

Định kỳ trước ngày 20 hằng tháng, các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện, khó khăn, vướng mắc, đề xuất giải pháp đối với nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch về UBND tỉnh (qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội) để tổng hợp, báo cáo theo quy định.

UBND tỉnh yêu cầu các sở, ngành, địa phương khẩn trương, nghiêm túc triển khai thực hiện đảm bảo theo quy định./.

#### **Nơi nhận:**

- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (để b/c);
- TTr Tỉnh ủy, TTr HĐND tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể cấp tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh (mục III);
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- VCCI Thanh Hóa, Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh, Hội Doanh nghiệp trẻ tỉnh, Hiệp hội Doanh nhân nữ tỉnh;
- Lưu: VT, VX.LĐVL80

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Đâu Thanh Tùng**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ TIỀN THUÊ NHÀ**  
**Tháng.....năm 2022**

1. Họ và tên:..... 2. Giới tính: Nam  Nữ
3. Ngày, tháng, năm sinh:.././... 4. Số sổ bảo hiểm xã hội (nếu có):.....
5. Số CCCD/CMND:.....Ngày cấp:.././.....Nơi cấp:.....
6. Nơi đăng ký thường trú:.....  
.....
7. Thông tin về hợp đồng lao động và nơi đang làm việc:
- Tên doanh nghiệp/hợp tác xã/hộ kinh doanh:.....  
.....
- Địa chỉ làm việc:.....
- Loại hợp đồng lao động:  Không xác định thời hạn  Xác định thời hạn
- Thời điểm giao kết hợp đồng lao động: Ngày...../...../.....
- Thời điểm bắt đầu thực hiện hợp đồng lao động: Ngày...../...../.....
8. Thông tin nơi ở thuê, ở trọ tháng.....năm 2022:
- Tên chủ cơ sở cho thuê, trọ:.....Số CCCD/CMND:.....
- Địa chỉ<sup>1</sup>:.....  
.....
- Thời gian ở thuê, ở trọ: Bắt đầu từ ngày...../...../.....đến ngày...../...../.....
9. Trong khoảng thời gian từ ngày 01/4/2022 đến ngày 30/6/2022, Tôi chưa nhận tiền hỗ trợ của tháng..... và chưa nhận quá 3 tháng. Căn cứ các quy định tại Quyết định số...../2022/QĐ-TTg, Tôi đề nghị được hỗ trợ tiền thuê nhà của tháng.....năm 2022 theo chính sách hỗ trợ cho đối tượng<sup>2</sup>:
- Người lao động đang làm việc trong doanh nghiệp<sup>3</sup>
- Người lao động quay trở lại thị trường lao động<sup>4</sup>

**Nếu được hỗ trợ**, Tôi đề nghị được nhận tiền qua hình thức<sup>5</sup> sau:

Tài khoản (Tên tài khoản:....., Số tài khoản:.....)

<sup>1</sup> Ghi cụ thể số nhà, tổ, tên đường/phố, thôn, xã/phường/thị trấn, quận/huyện/thị xã, tỉnh/thành phố.

<sup>2</sup> Lựa chọn và tích (X) vào  tương ứng với nội dung.

<sup>3</sup> Có HĐLĐ được giao kết và thực hiện trước ngày 01/4/2022.

<sup>4</sup> Có HĐLĐ được giao kết và thực hiện trong khoảng thời gian từ ngày 01/4/2022 đến ngày 30/6/2022.

<sup>5</sup> Lao động làm việc trong doanh nghiệp tích (X) vào  và ghi thông tin Tài khoản; lao động làm việc trong hợp tác xã, hộ kinh doanh lựa chọn và tích (X) vào  tương ứng với lựa chọn và ghi thông tin.

tại Ngân hàng.....)

Trực tiếp

Tôi cam đoan nội dung ghi trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi sẽ chịu trách nhiệm trước pháp luật.

**XÁC NHẬN CỦA CHỦ CƠ SỞ  
CHO THUÊ, CHO TRỢ**  
(Ký, ghi rõ họ tên, số điện thoại)

....., ngày .... tháng .... năm 2022  
**NGƯỜI ĐỀ NGHỊ**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**TÊN DOANH NGHIỆP****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ TIỀN THUÊ NHÀ**  
**Tháng ..... năm 2022**  
*(Dành cho người lao động đang làm việc trong doanh nghiệp)*

Kính gửi: Ủy ban nhân dân quận/huyện/thị xã/thành phố .....

**I. THÔNG TIN CHUNG VỀ DOANH NGHIỆP**

1. Tên doanh nghiệp:.....
2. Số đăng ký kinh doanh:.....
3. Địa chỉ:.....
4. Điện thoại liên hệ:..... E-mail:.....
5. Tài khoản: Số tài khoản.....tại Ngân hàng.....

**II. DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG CÓ THAM GIA BẢO HIỂM XÃ HỘI BẮT BUỘC ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ TIỀN THUÊ NHÀ**

TT	Họ và tên	Số CCCD/ CMND	Địa chỉ nhà thuê, nhà trợ <sup>1</sup>	Hợp đồng lao động		Số sổ BHXH	Số tiền hỗ trợ	Tài khoản ngân hàng		Ghi chú
				Loại hợp đồng	Thời điểm bắt đầu thực hiện HDLĐ			Số tài khoản	Tên ngân hàng	
1										
2										
....										
	<b>Cộng</b>	X	X	X	X	X				X

*(Số tiền hỗ trợ bằng chữ:.....)***III. DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG KHÔNG THUỘC ĐỐI TƯỢNG THAM GIA BẢO HIỂM XÃ HỘI BẮT BUỘC ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ TIỀN THUÊ NHÀ**

TT	Họ và tên	Số CCCD/ CMND	Địa chỉ nhà thuê, nhà trợ <sup>1</sup>	Hợp đồng lao động		Số thứ tự trong bảng lương	Số tiền hỗ trợ	Tài khoản ngân hàng		Ghi chú
				Loại hợp đồng	Thời điểm bắt đầu thực hiện HDLĐ			Số tài khoản	Tên ngân hàng	
1										

<sup>1</sup> Ghi cụ thể số nhà, tổ, tên đường/phố, thôn, xã/phường/thị trấn, quận/huyện/thị xã, tỉnh/thành phố.

2										
....										
	<b>Cộng</b>	xxx	xxx	xxx	xxx	xxx		xxx	xxx	x

(Số tiền hỗ trợ bằng chữ: .....)

**XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN  
BẢO HIỂM XÃ HỘI**  
(Đối với mục II)  
(Ký tên và đóng dấu)

....., ngày ..... tháng ..... năm 2022  
**ĐẠI DIỆN DOANH NGHIỆP**  
(Ký tên và đóng dấu)

**TÊN DOANH NGHIỆP/  
HỢP TÁC XÃ/HỘ KINH DOANH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ TIỀN THUÊ NHÀ**  
Tháng ..... năm 2022  
(Đối với người lao động quay trở lại thị trường lao động)

Kính gửi: Ủy ban nhân dân quận/huyện/thị xã/thành phố .....

**I. THÔNG TIN CHUNG VỀ NGƯỜI SỬ DỤNG LAO ĐỘNG**

- Tên doanh nghiệp/hợp tác xã/hộ kinh doanh: .....
- Mã số thuế/số đăng ký kinh doanh: .....
- Địa chỉ: .....
- Điện thoại liên hệ: ..... E-mail: .....
- Tài khoản: Số tài khoản ..... tại Ngân hàng .....

**II. DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG CÓ THAM GIA BẢO HIỂM XÃ HỘI BẮT BUỘC ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ TIỀN THUÊ NHÀ**

TT	Họ và tên	Số CCCD/ CMND	Địa chỉ nhà trọ <sup>1</sup>	Hợp đồng lao động		Số sổ BHXH	Số tiền hỗ trợ	Tài khoản ngân hàng		Ghi chú
				Loại hợp đồng	Thời điểm bắt đầu thực hiện HĐLĐ			Số tài khoản	Tên ngân hàng	
1										
2										
...										
	<b>Cộng</b>	xxx	xxx	xxx	xxx	xxx		xxx	xxx	xxx

(Số tiền hỗ trợ bằng chữ: .....) )

**III. DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG KHÔNG THUỘC ĐỐI TƯỢNG THAM GIA BẢO HIỂM XÃ HỘI BẮT BUỘC/MỚI ĐƯỢC TUYỂN DỤNG ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ TIỀN THUÊ NHÀ**

TT	Họ và tên	Số CCCD/ CMND	Địa chỉ nhà trợ <sup>1</sup>	Hợp đồng lao động		Số thứ tự trong bảng lương	Số tiền hỗ trợ	Tài khoản ngân hàng		Ghi chú
				Loại hợp đồng	Thời điểm bắt đầu			Số tài khoản	Tên ngân hàng	

<sup>1</sup> Ghi cụ thể số nhà, tổ, tên đường/phố, thôn, xã/phường/thị trấn, quận/huyện/thị xã, tỉnh/thành phố.

					<b>thực hiện HDLĐ</b>					
1										
2										
....										
	<b>Cộng</b>	xxx	xxx	xxx	xxx	xxx		xxx	xxx	xxx

(Số tiền hỗ trợ bằng chữ:.....)

**XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN  
BẢO HIỂM XÃ HỘI**  
(Đối với mục II)  
(Ký tên và đóng dấu)

.....ngày .... tháng .... năm 2022  
**ĐẠI DIỆN DOANH NGHIỆP/HỢP TÁC XÃ/HỘ  
KINH DOANH**  
(Ký tên và đóng dấu)